*Tuần 15*

*Ngày soạn: 09/ 12/ 2022*

*Ngày dạy: 12,14/12/2022*

# **CHƯƠNG 5: VIỆT NAM TỪ KHOẢNG THẾ KỈ VII**

# **TRƯỚC CÔNG NGUYÊN ĐẾN THẾ KỈ X**

# **Tiết: 29,30 Bài 14: NHÀ NƯỚC VĂN LANG - ÂU LẠC**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Thông qua bài học, HS nắm được:

- Quá trình dựng nước và buổi đầu giữ nước của tổ tiên người Việt.

- Những nhà nước cổ đại đầu tiên của người Việt: nước Văn Lang và nước Âu Lạc.

- Những phong tục trong văn hoá Việt Nam hình thành từ thời Văn Lang - Âu Lạc.

**2. Năng lực**

-Năng lực chung:

 + Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

-Năng lực riêng:

+ Nêu được khoảng thời gian thành lập nước Văn Lang, Âu Lạc.

+ Xác định được phạm vi không gian của nước Văn Lang, Âu Lạc.

+ Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc.

+ Liên hệ được những phong tục trong văn hoá Việt Nam hiện nay kế thừa từ thời Văn Lang - Âu Lạc.

**3. Phẩm chất**

-Có ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc.

- Yêu nước, ghi nhớ công ơn xây dựng đất nước của tổ tiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án, SGV, SHS Lịch sử và Địa lí 6.

- Các kênh hình phóng to.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

- SHS Lịch sử và Địa lí 6.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b**. Tổ chức thực hiện:**

*GV cho HS xem video về truyền thuyết Hùng vương*

*- GV đặt vấn đề:* Dân tộc Việt Nam có bề dày hàng ngàn năm lịch sử. Trong tâm linh và tình cảm của những người dân đất Việt, cha Lạc Long Quân và mẹ Âu Cơ là khởi nguồn của dân tộc và các vua Hùng là những người có công dựng nước. Người Việt có câu “Cây có cội, nước có nguồn”,  ngay từ khi mới đi học, chúng ta đã biết đến đạo lí “uống nước nhớ nguồn” “cỏ cây từ đất nẻ sinh ra, con người thì phải có tổ tiên ông bà”. Tìm hiểu, nghiên cứu lịch sử nước nhà là cách thể hiện lòng yêu nước, trách nhiệm với tổ tiên, với nòi giống, với quốc gia. Trong bài học hôm nay - Bài 14: Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc, chúng ta sẽ tìm hiểu về hai quốc gia đầu tiên của người Việt: Văn Lang, Âu Lạc.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**2.1.I. Nhà nước Văn Lang**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết được sự ra đời và tổ chức nhà nước Văn Lang.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV & HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao NV học tập**- GV yêu cầu HS quan sát bức tranh Con rồng cháu, Sơn Tinh Thủy Tinh, Thánh GióngC:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_1.png**C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png**C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png+ GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, trả lời câu hỏi vào Phiếu học tập số 1: Em hãy phân biệt huyền thoại lịch sử và sự thật lịch sử về sự ra đời của nhà nước Văn Lang, đánh dấu (x) vào ô tương ứng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Truyền thuyết** | **Lịch sử** |
| Con rồng cháu tiên |  |  |
| Hùng Vương - vua nước Văn Lang |  |  |
| Di tích làng Cả |  |  |
| Kháng chiến chống quân Tần (214-208 TCN) |  |  |
| Sơn Tinh Thủy Tinh |  |  |
| Thánh Gióng |  |  |

- GV giới thiệu kiến thức: Từ khoảng 2000 năm TCN, những nhóm cư dân Việt cổ đã bắt đầu mở rộng địa bàn cư trú, di cư từ vùng núi, trung du xuống đồng bằng châu thổ các dòng sông lớn ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ ngày nay, sau là vùng cư trú chủ yếu của cư dân nước Văn Lang, Âu Lạc.- GV yêu cầu HS đọc thông tin mục I.1 SHS trang 73 và trả lời câu hỏi: + Cho biết nhà nước Văn Lang ra đời vào khoảng thời gian nào?+ Nêu phạm vi của nhà nước Văn Lang.+ Kinh đô của nhà nước Văn Lang thuộc địa phương nào ngày nay?- GV mở rộng kiến thức: Do sự phát triển của công cụ đồng và sắt nên đời sống sản xuất có sự chuyển biến, cùng với nhu cầu làm thuỷ lợi (thể hiện qua truyền thuyết Sơn Tinh Thuỷ Tinh) và chống ngoại xâm (thể hiện qua truyền thuyết Thánh Gióng) đã thúc đẩy sự ra đời Nhà nước đầu tiên - Nhà nước Văn Lang. Đây là điểm tương đồng với sự hình thành các nhà nước phương Đông khác.**-** GV giới thiệu kiến thức: + Sự ra đời của nhà nước Văn Lang đã mở ra thời kì dựng nước đầu tiên trong lịch sử dân tộc. Là dấu mốc kết thúc thời kì nguyên thủy trên đất nước Việt Nam, tạo cơ sở, tiền đề cho sự hình thành và phát triển nền văn minh của thời kì dựng nước trong lịch sử Việt Nam.+ Nhà nước Văn Lang ra đời - mốc đánh dấu lịch sử dựng nước của người Việt, phù hợp với những bằng chứng khảo cổ học (văn hoá Đông Sơn), những mốc thời gian khác như “cách đây 4.000 năm” hoặc “nước ta có lịch sử 4.000 năm dựng nước” là không hợp lí.- GV yêu cầu HS đọc mục Em có biết SHS trang 73 để biết thêm Hùng Vương thuộc họ Hồng Bàng, dòng dõi “tiên rồng”. **C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_7.png**- GV yêu cầu HS quan sát Sơ đồ 14.2, đọc thông tin mục I.2 SHS trang 74 và cho biết: Trình bày tổ chức bộ máy nhà nước Văn Lang.- GV giải thích cho HS các khái niệm:+ Bồ chính: già làng đứng đầu chiếng, chạ thời Hùng Vương.+ Lạc hầu: chức quan phụ trách việc dân sự (quan văn) thời Hùng Vương - An Dương Vương.+ Lạc tướng: chức quan phụ trách việc quân sự (quan võ) thời Hùng Vương - An Dương Vương.- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi: Em có nhận xét gì về tổ chức bộ máy nhà nước Văn Lang?**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV gọi HS, nhóm trả lời câu hỏi. - GV gọi HS, nhóm khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **I. Nhà nước Văn Lang*****1. Sự ra đời nhà nước Văn Lang***- Thế kỉ VII TCN, thủ lĩnh bộ lạc Văn Lang đã thu phục các bộ lạc khác, tự xưng là Hùng Vương, thành lập nhà nước Văn Lang.- Kinh đô ở Phong Châu (Việt Trì -Phú Thọ). - Phạm vi nước Văn Lang: ven sông Hồng từ Việt Trì (Phú Thọ) đến chân núi Ba Vì (Hà Nội) ngày nay.***b. Tổ chức nhà nước Văn Lang***- Hùng Vương chia nước làm 15 bộ, giúp việc cho vua là các Lạc hầu, Lạc tướng...- Chưa có luật pháp và quân đội.  |

**2.2. II. Nhà nước Âu Lạc**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết được sự ra đời và tổ chức nhà nước Âu Lạc.

**b, Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV & HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao NV học tập**- GV yêu cầu HS đọc nội dung mục II, quan sát Lược đồ 14.4 SHS trang 74,75 và trả lời câu hỏi:+ Nhà nước Âu Lạc ra đời trong hoàn cảnh nào?+ Xác định vị trí kinh đô Âu Lạc trên lược đồ và nêu chức năng của kinh đô đó.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_1.pngC:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_5.png- GV yêu cầu HS quan sát Hình 14.3 và đọc mục Em có biết SHS trang 75 để biết thêm về thành Cổ Loa: Thành Cổ Loa gồm ba vòng khép kín được xây theo hình xoáy trôn ốc, có hào bao quanh phía ngoài, các hào nối với nhau và nối với sông Hồng. Nhờ vậy, dù nhiều lần bị quân của Triệu Đà tấn công, nhưng nhờ có thành cao, hào sâu, vũ khí tốt (lẫy nỏ và mũi tên đồng) nên quân dân Âu Lạc đã lần lượt đánh bại các cuộc tấn công của quân xâm lược. Đó là một biểu tượng của nền văn minh Việt cổ rất đáng tự hào, minh chứng cho trí tuệ của người Việt cổ trong bối cảnh cách đây 2000 năm, khi trình độ kĩ thuật chung còn rất thấp kém.- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp, quan sát Hình 14.5, 14.6 SHS trang 76 và trả lời câu hỏi: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_7.png+ Vì sao thời Văn Lang tư liệu chủ yếu là công cụ trong khi thời Âu Lạc, tư liệu chủ yếu là vũ khí?+ Qua hình ảnh nỏ bắn tên và mũi tên đồng, em có nhận xét gì về kĩ thuật luyện kim và trình độ quân sự thời Âu Lạc?- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Em hãy nêu điểm mới của tổ chức nhà nước Âu Lạc so với nhà nước Văn Lang.**-** GV mở rộng kiến thức: Nước Âu Lạc được thành lập năm 208 TCN, có thế mạnh hơn Văn Lang, xây dựng thành Cổ Loa kiên cố và nhiều vũ khí tốt nhưng chỉ tồn tại được mấy thập kỉ. Năm 179 TCN. Âu Lạc bị nước Nam Việt, đúng đầu là Triệu Đà (Trung Quốc) chiếm. Phía kẻ xâm lược Triệu Đà âm mưu, xảo quyệt cùng việc vua Thục chủ quan, thiếu phòng bị cấn thiết đã đặt dấu chấm hết nến độc lập của Nhà nước Âu Lạc và khép lại thời đại dựng nước ở Việt Nam.**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV gọi HS trả lời câu hỏi. - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **II. Nhà nước Âu Lạc**- Năm 208 TCN, kháng chiến chống Tần kết thúc. Thục Phán xưng là An Dương Vương, đổi tên nước thành Âu Lạc.- Đóng đô ở Phong Khê (nay là Cổ Loa, Đông Anh, Hà Nội). - Thời Âu Lạc: xây thành Cổ Loa, quân đội, vũ khí tốt hơn, lãnh thổ mở rộng hơn.-Năm 179TCN, Âu Lạc bị sáp nhập vào Nam Việt (Trung Quốc). |

**3. Hoạt động luyện tập**

*HS trả lời câu hỏi 2 phần Luyện tập SHS trang 76:* Em hãy cho biết các mốc thời gian sau gắn với sự kiện nào của thời kì Văn Lang, Âu Lạc?

****

+ Thế kỉ VI TCN: nước Văn Lang thành lập.

+ Năm 218 TCN - 214 TCN: quân Tần đánh xuống Văn Lang.

+ Năm 208 TCN: kháng chiến chống Tần kết thúc. Âu Lạc thành lập.

+ Năm 179T CN: Âu Lạc bị sáp nhập vào Nam Việt.

**4. Hoạt động vận dụng**

*HS trả lời câu hỏi 3 phần Vận dụng SHS trang 76:* Từ truyền thuyết Con rồng cháu tiên, em hiểu thế nào về hai chữ “đồng bào” và truyền thống “tương thân tương ái” của người Việt?

+ “Đồng bào”: cùng chung một bào thai, xuất xứ từ truyền thuyết “Con Rồng cháu Tiên, các dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam đều có cùng nguồn cội, anh em chung một nhà.

- Truyền thống “tương thân tương ái” của người Việt Nam: “Bầu ơi thương lấy bí cùng/Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”.

**\*HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**1.Bài vừa học**

+Học nội dung bài ghi

+Làm bài tập SBT Lịch sử và địa lí

**2.Bài sắp học:** Đời sống vật chất của người Văn Lang, Âu Lạc

-Đời sống vật chất

-Đời sống tinh thần